

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN H  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 532 /2023/QĐST-HNGĐ

H, ngày 31 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 514/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/ 7/2023 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

**-Anh Nguyễn Văn C**, sinh năm 1987;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : ngách 2/40 , ngõ 2, tổ dân phố 6, Nghĩa Lộ, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội

**-Chị Nguyễn Thị N**, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : ngách 2/40 , ngõ 2, tổ dân phố 6, Nghĩa Lộ, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị N chung sống với nhau từ năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã A, huyện M, thành phố Hà Nội, chứng nhận kết hôn ngày 17/8/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại địa chỉ : Thôn Hòa Lạc, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội, nhưng từ tháng 11/2016 đến tháng 4/2023 về chung sống tại địa chỉ : Số 11, ngách 2.40, ngõ 2, đường Nghĩa Lộ, tổ 6, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 01 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2022 cho đến nay. Nay anh C, chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2]. Về con chung : Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị N xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Ngọc D (nữ), sinh ngày 23/01/2014 và Nguyễn Anh D(nam), sinh ngày 10/8/2015. Ly hôn anh C, chị N thống nhất thỏa thuận để anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc D, chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh D kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản chung ( động sản, bất động sản ): Anh C, chị N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Anh C, chị N xác nhận không nợ ai không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn : Anh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị N.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị N có 02 con chung là Nguyễn Ngọc D (nữ), sinh ngày 23/01/2014 và Nguyễn Anh D (nam), sinh ngày 10/8/2015. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh C, chị N về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn như sau: Giao cho anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc D ; Giao cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh D kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh C, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

- **Về tài sản chung ( động sản, bất động sản ): Anh C, chị N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.**

- **Về công nợ:** Anh C, chị N xác nhận không nợ ai không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

- **Về lệ phí tòa án :** Anh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh C đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003642 ngày 21/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Anh C đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện KSND quận H;
- Chi cục THA dân sự quận H;
- UBND xã A, huyện M, TP Hà Nội
- Lưu hồ sơ;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Thủy**